

**NỘI DUNG ÔN TẬP MÔN SINH HỌC 8
TUẦN 7**

- Câu 1.** Chất nào dưới đây hầu như không bị biến đổi trong quá trình tiêu hoá thức ăn?
A. Axit nucleic. B. Lipit.
C. Vitamin. D. Prôtêin.
- Câu 2.** Ở người, dịch tiêu hoá từ tuyến tụy sẽ đổ vào bộ phận nào?
A. Thực quản. B. Ruột già.
C. Dạ dày. D. Ruột non.
- Câu 3.** Cơ quan nào dưới đây không phải là một bộ phận của hệ tiêu hoá?
A. Dạ dày. B. Thực quản.
C. Thanh quản. D. Gan.
- Câu 4.** Tuyến vị nằm ở bộ phận nào trong ống tiêu hoá?
A. Dạ dày. B. Ruột non.
C. Ruột già. D. Thực quản.
- Câu 5.** Trong hệ tiêu hoá ở người, bộ phận nào nằm liền dưới dạ dày?
A. Tá tràng. B. Thực quản.
C. Hậu môn. D. Kết tràng.
- Câu 6.** Trong ống tiêu hoá ở người, vai trò hấp thụ chất dinh dưỡng chủ yếu thuộc về cơ quan nào?
A. Ruột thừa. B. Ruột già.
C. Ruột non. D. Dạ dày.
- Câu 7.** Quá trình biến đổi lí học và hoá học của thức ăn diễn ra đồng thời ở bộ phận nào dưới đây?
A. Khoang miệng. B. Dạ dày.
C. Ruột non. D. Cả A, B, C đều đúng.
- Câu 8.** Qua tiêu hoá, lipit sẽ được biến đổi thành
A. glixêrol và vitamin. B. glixêrol và axit amin.
C. nuclêôtit và axit amin. D. glixêrol và axit béo.
- Câu 9.** Chất nào dưới đây bị biến đổi thành chất khác qua quá trình tiêu hoá?
A. Vitamin. B. Ion khoáng.
C. Gluxit. D. Nước.
- Câu 10.** Tuyến tiêu hoá nào dưới đây không nằm trong ống tiêu hoá?
A. Tuyến tụy. B. Tuyến vị.
C. Tuyến ruột. D. Tuyến nước bọt.
- Câu 11.** Trong nước bọt có chứa loại enzym nào?
A. Lipaza. B. Mantaza.
C. Amilaza. D. Prôtêaza.
- Câu 12.** Loại răng nào có vai trò chính là nghiền nát thức ăn?
A. Răng cửa. B. Răng hàm.
C. Răng nanh. D. Tất cả các phương án còn lại.
- Câu 13.** Loại đường nào dưới đây được hình thành trong khoang miệng khi chúng ta nhai kĩ cơm?
A. Lactôzơ. B. Glucôzơ.
C. Mantôzơ. D. Saccarôzơ.
- Câu 14.** Hiện tượng nào dưới đây xảy ra khi chúng ta nuốt thức ăn?
A. Lưỡi nâng lên.
B. Khẩu cái mềm hạ xuống.
C. Nắp thanh quản đóng kín đường tiêu hoá.
D. Lưỡi hạ xuống.

- Câu 15.** Loại cơ nào dưới đây không có trong cấu tạo của thực quản?
 A. Cơ chéo. B. Cơ dọc.
 C. Cơ vòng. D. Cơ vân.
- Câu 16.** Mỗi ngày, một người bình thường tiết khoảng bao nhiêu ml nước bọt?
 A. 1000 – 1500. B. 800 – 1200.
 C. 400 – 600. D. 500 – 800.
- Câu 17.** Cơ quan nào đóng vai trò chủ yếu trong cử động nuốt?
 A. Họng. B. Thực quản.
 C. Lưỡi. D. Khí quản.
- Câu 18.** Tuyến nước bọt lớn nhất của con người nằm ở đâu?
 A. Hai bên mang tai. B. Dưới lưỡi.
 C. Dưới hàm. D. Vòm họng.
- Câu 19.** Thành phần nào dưới đây của thức ăn hầu như không bị tiêu hoá trong khoang miệng?
 A. Nước. B. Lipit.
 C. Vitamin. D. Tinh bột.
- Câu 20.** Nước bọt có độ pH khoảng
 A. 6,5. B. 8,1.
 C. 7,2. D. 6,8.
- Câu 21.** Dạ dày được cấu tạo bởi mấy lớp cơ bản?
 A. 3. B. 4.
 C. 2. D. 5.
- Câu 22.** Từ ngoài vào trong, các cơ của dạ dày sắp xếp theo trật tự như thế nào?
 A. Cơ dọc – cơ chéo – cơ vòng. B. Cơ chéo – cơ vòng – cơ dọc.
 C. Cơ dọc – cơ vòng – cơ chéo. D. Cơ vòng – cơ dọc – cơ chéo.
- Câu 23.** Tuyến vị nằm ở lớp nào của dạ dày?
 A. Lớp niêm mạc. B. Lớp dưới niêm mạc.
 C. Lớp màng bọc. D. Lớp cơ.
- Câu 24.** Trong dạ dày, nhờ sự có mặt của loại axit nào mà pepsinôgen được biến đổi thành pepsin – enzym chuyên hoá với vai trò phân giải prôtêin?
 A. HNO₃. B. HCl.
 C. H₂SO₄. D. HBr.
- Câu 25.** Trong dịch vị của người, nước chiếm bao nhiêu phần trăm về thể tích?
 A. 95%. B. 80%.
 C. 98%. D. 70%.

----- Hết -----